

Chơn Thành, ngày 31 tháng 01 năm 2020

Số: 27/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 417/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã P, huyện T, tỉnh C; Tạm trú tại: Đường NB6, tổ 13, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B.

- Chị Đoàn Thị Ngọc B, sinh năm 1988; Địa chỉ cư trú: Tổ 8, khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Văn T và chị Đoàn Thị Ngọc B kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Đakpo, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do không còn hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm, hay cãi vã nhau. Nay hai bên đều nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Phạm Văn T và chị Đoàn Thị Ngọc B đã thống nhất giao con chung tên Phạm Thiên Kim, sinh ngày 12/11/2017 cho chị Đoàn Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng.

[3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: anh Phạm Văn T và chị Đoàn Thị Ngọc B đã thống nhất anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Thiên Kim, sinh ngày 12/11/2017 mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày có quyết định của Tòa án cho đến khi con chung tên Phạm Thiên Kim đủ 18 tuổi.

[4]. Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Đoàn Thị Ngọc B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Phạm VănT và chị Đoàn Thị Ngọc B không có vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[6] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) Anh Phạm VănTvà chị Đoàn Thị Ngọc B thống nhất chị B tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm VănTvà chị Đoàn Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung tên Phạm Thiên K, sinh ngày 12/11/2017 cho chị Đoàn Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Thiên K, sinh ngày 12/11/2017 mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày có quyết định của Tòa án cho đến khi con chung tên Phạm Thiên K đủ 18 tuổi.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Thị Ngọc B tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003970 ngày 27/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Tân An, huyện Đakpo, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng